TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày 08 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Triệu
2. Bà Thi Thị Thanh Trúc.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Khởi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2025/HSST, ngày 18 tháng 4 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Thạch Cương, sinh ngày 09 tháng 4 năm 2006. Tại tỉnh Trà Vinh. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật. Con ông Thạch B, sinh năm 1980 và bà Thạch Thị O, sinh năm 1986. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo Thạch C đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 31/12/2024 cho đến nay, tại ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người phiên dịch: Ông Nhan S, sinh năm 1964 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp P, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 20/11/2024, bị cáo Thạch C hỏi mượn xe mô tô hai bánh mang biển số 59S1-791.26 của anh Thạch Ngọc Đ, sinh ngày 30/10/2007, nơi cư trú ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh, (xe của chị Thạch Thu T mẹ ruột của Đ) chạy đến quán cà phê Đ1 hẹn thuộc Phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, uống nước và chơi game. Tại quán nước, bị cáo C tình cờ gặp người bạn tên T1 đi làm thuê chung (không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể), bị cáo C nhờ anh T1 liên hệ mua ma tuý đá (loại Methamphetamine) với số tiền là 300.000 đồng thì anh T1 đồng ý. Lúc này, anh T1 điện thoại cho một người nào đó bị cáo C không rõ, đến khoảng 10 phút sau anh T1 kêu bị cáo C đi ra ngoài quán để nhận ma tuý, bị cáo C đi ra đứng đợi một lúc thì có một người thanh niên điều khiển xe mô tô hai bánh loại xe Wave Apha màu đỏ (không nhớ rõ biển số) chạy đến đưa cho bị cáo C 01 tép ma tuý đá (loại Methamphetamine) là 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chất ma túy và C trả số tiền 300.000 đồng cho người thanh niên này rồi người đó điều khiển xe đi. Khi mua được ma tuý, bị cáo C cất giấu trong ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 rồi điều khiển chạy đến khu vực chợ T2 chơi.

Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 21/11/2024, khi bị cáo C điều khiển xe chạy về nhà, khi đến khu vực ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì bị lực lượng Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh kiểm tra. Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện thu giữ: Trong ốp lưng điện thoại di động của bị cáo C có 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể rắn nghi là chất ma túy nên lực lượng Công an tiến hành đưa bị cáo C về trụ sở làm việc và lập biên bản tạm giữ đồ vật gồm: 01 điện thoại di động iphone 6 màu hồng; 01 ốp lưng điện thoại màu đen, mặt sau có nhiều hoa văn và dòng chữ "Hello Kitty"; 01 xe mô tô hai bánh mang biển số 59S1-791.26, màu trắng đen – xám. Qua test nhanh ma tuý trong cơ thể bị cáo C kết quả không có chất ma tuý trong cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số: 626/KL-KTHS ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận như sau:

Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; Khối lượng: 0,1171 gam.

Đối với người tên T1 mua ma tuý dùm bị cáo C, do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không mời làm việc được, khi nào mời làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với người thanh niên đã bán ma tuý cho bị cáo C. Do không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không mời làm việc được, khi nào mời làm việc được xử lý sau.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã trả lại 01 xe mô tô hai bánh mang biển số 59S1-791.26, màu trắng đen – xám cho chị Thạch Thu T (mẹ của anh Thạch Ngọc Đ) do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo C.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại Cáo trạng số: 28/CT-VKS.HS, ngày 18/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch C thừa nhận về hành vi mua ma túy loại Methamphetamine là mục đích về bị cáo sử dụng chứ không nhằm mục đích bán lại cho ai khác.

Nay bị cáo C thống nhất Kết luận giám định số 626/KL–KTHS, ngày 16/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh T đã kết luận.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo C và V đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Xử phạt bị cáo Thạch C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo C mức án từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tuyên tịch thu vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động iphone 6 màu hồng; 01 ốp lưng điện thoại màu đen, mặt sau có nhiều hoa văn và dòng chữ "Hello Kitty".

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine.

Ngoài ra Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo C thống nhất theo bản luận tội của Vị Kiểm sát viên, không phát biểu ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Thạch C: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, bị cáo đã biết lỗi về hành vi bị cáo đã gây ra và bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia Tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo C tại phiên tòa hôm nay như sau: Vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 21/11/2024 tại đoạn đường thuộc ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh, Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh tuần tra kiểm tra, phát hiện Thạch Cương đang tàng trữ 0,1171 gam ma túy, loại: Methamphetamine, để sử dụng. Lời khai này của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với các tài liệu, vật chứng và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước, bị cáo nhận thức và biết được rằng ma túy là chất độc hại, gây nghiện, tác hại trực tiếp đến sức khỏe của con người, làm ảnh hưởng đến sự duy trì nòi giống, gieo cái chết trắng cho con người, gây ra nhiều cảnh gia đình đổ vỡ, còn gây ra cảnh đói nghèo và nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác.

[5] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, do nhằm thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo bất chấp để vi phạm pháp luật. Cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo thấp và tư tưởng xem thường pháp luật.

[6] Bản thân bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe ổn định đủ điều kiện tìm việc làm để nuôi sống bản thân và gia đình nhưng bị cáo không chăm lo làm ăn, tạo ra của cải vật chất từ chính sức lao động của mình để vươn lên khá, giàu như nhiều công dân khác. Khi có tiền bị cáo dùng vào việc mua ma túy để bị cáo sử dụng, bị cáo có suy nghĩ tò mò, học hỏi theo bạn bè, muốn thử để biết về ma túy, mà bị cáo không nghĩ rằng ma túy là chất độc hại, gây nghiện, tác hại trực tiếp đến sức khỏe của con người, làm ảnh hưởng đến sự duy trì nòi giống, gieo cái chết trắng cho con người, gây ra nhiều cảnh gia đình đổ vỡ, gây ra cảnh đói nghèo và nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác.

[7] Để ổn định tình hình trật tự ở địa phương Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục và tạo điều kiện cho bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi về hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo chưa có

tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Đối với người tên T1 mua ma tuý dùm bị cáo C, do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không mời làm việc được, khi nào mời làm việc được sẽ xem xét xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người thanh niên đã bán ma tuý cho bị cáo C. Do không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không mời làm việc được, khi nào mời làm việc được xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã trả lại 01 xe mô tô hai bánh mang biển số 59S1-791.26, màu trắng đen – xám cho chị Thạch Thu T (mẹ của anh Thạch Ngọc Đ) do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Thạch C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Hội đồng xét xử nghỉ nên tuyên tịch thu vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động iphone 6 màu hồng; 01 ốp lưng điện thoại màu đen, mặt sau có nhiều hoa văn và dòng chữ "Hello Kitty".

+ Hội đồng xét xử nghỉ nên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, về xử lý vật chứng và án phí hình sự đối với bị cáo C là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 327; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Thạch C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Thạch C 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tuyên tịch thu vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động iphone 6 màu hồng; 01 ốp lưng điện thoại màu đen, mặt sau có nhiều hoa văn và dòng chữ "Hello Kitty".

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thi, miễn, giảm, thu thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thạch C phải chịu số tiền là 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xét xử công khai báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Phân trại tạm giam khu vực Châu Thành;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Liên